

**DANH SÁCH ĐƠN VỊ BẦU CỬ VÀ SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở
MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA NHIỆM KỲ 2004 - 2009**

Số thứ tự	Đơn vị hành chính	Đơn vị bầu cử	Số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị
1	Huyện Mộc Châu	Đơn vị bầu cử số 01	04 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 02	04 đại biểu
2	Huyện Thuận Châu	Đơn vị bầu cử số 03	04 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 04	04 đại biểu
3	Huyện Mai Sơn	Đơn vị bầu cử số 05	04 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 06	04 đại biểu
4	Huyện Phù Yên	Đơn vị bầu cử số 07	04 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 08	03 đại biểu
5	Huyện Sông Mã	Đơn vị bầu cử số 09	04 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 10	03 đại biểu
6	Thị xã Sơn La	Đơn vị bầu cử số 11	03 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 12	03 đại biểu
7	Huyện Yên Châu	Đơn vị bầu cử số 13	05 đại biểu
8	Huyện Mường La	Đơn vị bầu cử số 14	05 đại biểu
9	Huyện Bắc Yên	Đơn vị bầu cử số 15	04 đại biểu
10	Huyện Quỳnh Nhai	Đơn vị bầu cử số 16	04 đại biểu
11	Huyện Sốp Cộp	Đơn vị bầu cử số 17	04 đại biểu

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số
66/2004/NĐ-CP ngày 19/02/2004
về việc chuyển Ủy ban Chứng
khoán Nhà nước vào Bộ Tài
chính.**

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày
25 tháng 12 năm 2001;*

*Để thực hiện cải cách bộ máy của Chính
phủ;*

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Nay chuyển Ủy ban Chứng
khoán Nhà nước vào Bộ Tài chính.

Điều 2. Giao Bộ trưởng Bộ Tài chính
thực hiện công tác quản lý đối với Ủy
ban Chứng khoán Nhà nước.

Bộ trưởng Bộ Tài chính chủ trì, phối
hợp với Bộ trưởng Bộ Nội vụ trình Thủ
tướng Chính phủ quy định chức năng,
nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

09639365

Điều 3. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ

Thủ tướng

Phan Văn Khải

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 67/2004/NĐ-CP ngày 21/02/2004 phê chuẩn số lượng, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái nhiệm kỳ 2004 - 2009.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Điều 9, Điều 10 và Điều 11 của Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 429/2003/NQ-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 23 tháng 12 năm 2003 về ấn định ngày bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Phê chuẩn số lượng 15 (mười lăm) đơn vị bầu cử, 57 (năm mươi bảy) đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái nhiệm kỳ 2004 - 2009 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ

Thủ tướng

Phan Văn Khải